

KHOA TÀI CHÍNH THƯƠNG MẠI

BÀI TIỂU LUẬN*(Hình thẻ SV hoặc CMND/TCCCD)*

HỌ TÊN: DUONG MINH HIEU MSSV: 1811190371

NGÀY SINH: 17/02/2000

CHỮ KÝ:

TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG


NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022

NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022

MÃ ĐỀ BÀI: 01

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

BÀI LÀM

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

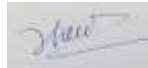
CÂU 1. (2 điểm)**Quản trị thanh khoản và rủi ro thanh khoản là gì?**

Quản trị thanh khoản là kiểm soát cấu trúc cung và cầu thanh khoản của NHTM sao cho không làm suy giảm mục tiêu lợi nhuận trong điều kiện có thể đảm bảo tỷ lệ an toàn theo quy định, và giảm rủi ro thanh khoản.

Rủi ro thanh khoản là tổn thất có thể xảy ra do NHTM không có khả năng đáp ứng đủ lượng tiền cho nhu cầu thanh toán và chi trả tức thời; hoặc cung ứng đủ nhưng phải chấp nhận đánh đổi với mức chi phí cao hơn thông thường.

Vì sao Ngân hàng Thương mại cần có chiến lược hợp lý trong quản trị thanh khoản?

Khi NHTM duy trì khả năng thanh khoản cao sẽ làm suy giảm khả năng tạo ra thu nhập vì nguồn lực bị tập trung quá nhiều vào dự trữ không sinh lời, ngược lại, nếu NHTM duy trì khả năng thanh khoản quá thấp có thể dẫn đến rủi ro do thiếu phương

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

phương tiện thanh toán tức thời. Do vậy, NHTM cần có chiến lược hợp lý trong quản trị thanh khoản.

Trình bày các chiến lược tiếp cận quản trị thanh khoản tại Ngân hàng Thương mại.


Chiến lược tạo nguồn cung thanh khoản từ bên trong.

Chiến lược tạo nguồn cung thanh khoản từ vay mượn bên ngoài.

Chiến lược cân bằng.

Nêu 1 ví dụ về rủi ro thanh khoản đối với Ngân hàng thương mại.

Ví dụ điển hình cho cú sốc thanh khoản là việc ở cùng một thời điểm, nhiều khách hàng đồng loạt đổ xô đến ngân hàng yêu cầu rút tiền gửi. Trong trường hợp này, hầu như không một ngân hàng nào có thể đáp ứng yêu cầu này và rất có khả năng sẽ dẫn đến nguy cơ sụp đổ, ngay cả khi ngân hàng chưa mất khả năng thanh toán. Trên

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2


thực tế, không phải lúc nào khả năng dự trữ thanh khoản kém cũng khiến cho ngân hàng đứng trước bờ vực sụp đổ, nhưng chắc chắn rằng, khả năng dự trữ thanh khoản kém sẽ khiến ngân hàng phải bỏ ra một khoản chi phí lớn để ứng phó với một cú sốc thanh khoản không lường trước. Điều này sẽ làm cho lợi nhuận của ngân hàng giảm đáng kể, thậm chí là khả năng sụp đổ là hoàn toàn có thể xảy ra.

CÂU 2. (3 điểm)

Ngân hàng thương mại Y có quy mô vừa, có thể tiếp cận khoản vay trên thị trường tài chính một cách hạn chế. Hãy đề xuất một hướng hiệu quả nhất trong các hướng chiến lược tiếp cận quản trị thanh khoản sau cho nhà quản trị ngân hàng Y.

Hướng hiệu quả nhất để đề xuất cho nhà quản trị ngân hàng Y: Chiến lược tạo nguồn cung thanh khoản từ bên trong kết hợp chiến lược cân bằng.

Nội dung chiến lược tạo nguồn cung thanh khoản từ bên trong:

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

Đây là chiến lược tiếp cận cổ điển nhất, bằng cách dựa vào tài sản có. Theo đó, NHTM sẽ dự trữ các tài sản có tính thanh khoản cao. Mặc dù chiến lược này sẽ làm giảm khả năng sinh lời của NHTM, nhưng sẽ giúp NHTM tăng cường được khả năng chủ động trong kiểm soát thanh khoản.


Một tài sản được xem là có tính thanh khoản khi đáp ứng được các tiêu chí:

Có sẵn thị trường giao dịch.

Có thể nhanh chóng giao dịch được trên thị trường với giá cả ổn định.

Thị trường phải có khả năng đảo chiều hoặc có tài sản thay thế tương đương để NHTM có thể mua lại tài sản với tổn thất không đáng kể.

Các tài sản có tính thanh khoản cao mà NHTM thường hay nắm giữ bao gồm: Tín phiếu, trái phiếu chính phủ, chứng chỉ tiền gửi do NHTM khác phát hành. Một NHTM chỉ có thể có được tính thanh khoản cao khi sở hữu những tài sản thanh khoản cần thiết, đúng thời điểm, với chi phí hợp lý.

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2


Chiến lược tiếp cận thanh khoản dựa trên tài sản có thường được các NHTM nhỏ áp dụng vì sự hạn chế của nhóm ngân hàng này khi tiếp cận với các khoản vay trên thị trường tài chính khi thiếu hụt thanh khoản.

Nội dung chiến lược cân bằng.

Do nhược điểm của các chiến lược một phía từ bên trong hoặc từ bên ngoài, nên đa số các nhà quản trị thường trung hoà bằng cách tiếp cận cả hai phía. Theo đó, nhà quản trị ngân hàng sẽ thực hiện dự trữ các tài sản có tính thanh khoản cao ở mức vừa phải, khi NHTM rơi vào trạng thái thiếu hụt thanh khoản của một kỳ hạn thì nhà quản trị sẽ vay mượn từ bên ngoài để nhanh chóng bù đắp nhu cầu thanh khoản.

Lý do chọn:

Theo đề bài thì NHTM Y có quy mô vừa, có thể tiếp cận khoản vay trên thị trường tài chính một cách hạn chế, do đó ta không thể đề xuất chiến lược tạo nguồn cung thanh khoản từ vay mượn bên ngoài và chỉ các NHTM với quy mô lớn thường bù

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2


đáp thiếu hụt thanh khoản bằng cách vay nợ trên thị trường tài chính (tiếp cận nhiều rủi ro) mà không thông qua các tài sản có tính thanh khoản cao, cho nên ta sẽ kết hợp giữa 2 chiến lược tạo nguồn cung thanh khoản từ bên trong và chiến lược cân bằng, khi đó nhà quản trị ngân hàng Y có thể bù đắp sự thiếu hụt cho nhau.

CÂU 3. (3 điểm)

Ngân hàng Thương mại Phát Triển có các khoản mục ghi nhận bằng ngoại tệ như sau:

*** Nội bảng:**

- Tiền gửi huy động: 2.200.000 USD và 210.000 EUR**
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi: 150.000 USD**
- Tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng khác: 1.800.000 USD và 120.000 EUR**
- Cho vay: 160.000 USD**

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

*** Ngoại bảng:**

**- Hợp đồng kỳ hạn mua USD để thanh toán nghĩa vụ đã cam kết:
1.500.000 USD**


- Cam kết cho vay chưa giải ngân: 60.000 EUR

Tỷ giá bình quân liên ngân hàng trong ngày 1 USD = 22.300 VND. Tỷ giá bán giao ngay chuyển khoản EUR cuối ngày là 28.850 VND.

Yêu cầu:

Hãy xác định tổng trạng thái ngoại hối ròng của Ngân hàng quy đổi VND.

Sự chênh lệch giữa giá trị tài sản có và các khoản mục ngoại bảng với giá trị tài sản nợ được ghi nhận theo một loại nguyên tệ được hiểu là trạng thái ngoại hối ròng (Net foreign exchange position) của nguyên tệ đó, chẳng hạn, với một loại nguyên tệ x thì trạng thái ngoại hối ròng (NFE) của nguyên tệ này sẽ là:

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

NFE= Giá trị tài sản có và các khoản mục ngoại bảng được ghi nhận bằng nguyên tệ X - Giá trị tài sản nợ được ghi nhận bằng nguyên tệ X

Quy đổi VND:

2.200.000 USD= (2.200.000*22.300)= 49.060.000.000 VND

210.000 EUR= (210.000*28.850)= 6.058.500.000 VND


150.000 USD= (150.000*22.300)= 3.345.000.000 VND

1.800.000 USD= (1.800.000*22.300)= 40.140.000.000 VND

120.000 EUR= (120.000*28.850)= 3.462.000.000 VND

160.000 USD= (160.000*22.300)= 3.568.000.000 VND

1.500.000 USD= (1.500.000*22.300)= 33.450.000.000 VND

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	


Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

60.000 EUR= (60.000*28.850)= 1.731.000.000 VND

TÌNH HÌNH TÀI SẢN ĐƯỢC GHI NHẬN BẰNG NGUYÊN TỆ USD VÀ EUR CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN NHƯ SAU:

TÀI SẢN CÓ	SỐ DƯ	TÀI SẢN NỢ	SỐ DƯ
1. Tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng khác:		1. Tiền gửi huy động:	
USD	1.800.000	USD	2.200.000
EUR	120.000	EUR	210.000
2. Cho vay		2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi	
USD	160.000	USD	150.000

* Ngoại bảng:

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

- Hợp đồng kỳ hạn mua USD để thanh toán nghĩa vụ đã cam kết: 1.500.000 USD
- Cam kết cho vay chưa giải ngân: 60.000 EUR


Trạng thái ngoại hối ròng đối với nguyên tệ USD VÀ EUR của NHTM này như sau:

$$\text{NFE} = (1.800.000 + 120.000 + 160.000 - 60.000 + 1.500.000) - (2.200.000 + 210.000 + 150.000)$$

QUY ĐỔI SANG VND TƯƠNG ĐƯƠNG

$$\begin{aligned} \text{NFE} = & (40.140.000.000 + 3.462.000.000 + 3.568.000.000 - 1.731.000.000 + \\ & 33.450.000.000) - (49.060.000.000 + 6.058.500.000 + 3.345.000.000) = 20.425.500.000 \\ & \text{VND} \end{aligned}$$

Vậy tổng trạng thái ngoại hối ròng của Ngân hàng quy đổi VND là: 20.425.500.000

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	


Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

CÂU 4. (2 điểm)

Nêu và phân tích tình huống thực tế tại Ngân hàng Thương mại Việt Nam về rủi ro tín dụng: *Nêu khái niệm rủi ro tín dụng. *Trình bày tóm tắt diễn biến tình huống. *Phân tích nguyên nhân xảy ra tình huống rủi ro này. (Có chú thích rõ nguồn trích dẫn tài liệu tham khảo).

Khái niệm: Rủi ro tín dụng là rủi ro phát sinh do khách hàng vay không thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng tín dụng, với biểu hiện cụ thể là khách hàng chậm trả nợ, trả nợ không đầy đủ hoặc không trả nợ khi đến hạn các khoản gốc và lãi vay, gây ra những tổn thất về tài chính và khó khăn trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại.


Tình huống Năm 2002, vợ chồng ông A - bà B thành lập Công ty TNHH Vô Trách Nhiệm (VTN), ông A là Giám đốc, bà B là Phó Giám đốc. Số tiền thực có là 1 tỷ, giấy phép đăng ký kinh doanh là 5 tỷ. Công ty không có nhân viên và không hoạt động nhưng ông A - bà B vẫn lập dự án đầu tư xây dựng khu dân cư và khu công

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2


nghiệp LD tại huyện Hóc Môn, quy mô 18 héc-ta, tổng vốn đầu tư 182 tỷ đồng. Để được cơ quan chức năng cấp phép, ông A và bà B đã dùng nhiều thủ đoạn gian dối như:

Lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giả, danh sách đền bù không (để thực hiện được điều này A & B đã được sự tiếp tay của các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương để lập dự án ma – lưu ý dự án này đã được cấp lãnh đạo chính quyền cấp cho một công ty khác), nâng vốn lên 50 tỷ ...rồi dùng hồ sơ dự án này thế chấp vay NH X (là chi nhánh). Sau khi nhận hồ sơ vay vốn của công ty, nhân viên tín dụng (NVTD) Nguyễn Thanh Liêm lập báo cáo thẩm định ghi nhận công ty đủ điều kiện vay 42 tỷ để đầu tư cho dự án trên, bảo đảm tiền vay bằng tài sản hình thành từ vốn vay. Trong khi đó Thanh Liêm không xác định điều kiện về mức vốn tự có tham gia vào dự án LD mà tự ý ghi nhận "vốn tự có, coi như tự có" của công ty này là 140 tỷ, bằng 86,8% tổng vốn đầu tư của phương án. Thực tế dự án LD không đủ điều kiện để xin vay 42 tỷ vì không chứng minh đủ năng lực tài chính, không có vốn tự có đối ứng tham gia vào phương án theo quy định của NH X là

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2


tối thiểu là 20%. Nhưng sau đó khách hàng được giải ngân 42 tỷ, bà B chi "hoa hồng" cho Thanh Liêm 200 triệu. Liên quan đến việc vay vốn của dự án LĐ còn có bà Lưu Lạc (nguyên trưởng phòng tín dụng NH X) và ông Trần Tục (nguyên giám đốc NH X). Cả hai đối tượng này đều đã nhận hối lộ của ông A và bà B để phê duyệt hồ sơ vay vốn cho dự án LĐ, bỏ qua khâu kiểm tra khả năng tài chính đầu tư vào dự án LĐ. Sau khi phát hiện hành vi lừa đảo của ông A & bà B, cơ quan điều tra đã bắt ông A & bà B về hành vi lừa đảo lập dự án ma. Khi biết được tin, giám đốc Trần Tục chỉ đạo cấp dưới làm thủ tục giả thu, giả chi để xóa nợ cho công ty TNHH VTN, nhằm che dấu thiệt hại do A & B gây ra. Cụ thể, giám đốc Trần Tục đã dựa vào công văn của UBND TPHCM chấp thuận cho Công ty TNHH 12 làm chủ đầu tư dự án LĐ thay cho công ty VTN để ký hợp đồng vay 80 tỷ với lý do để đầu tư dự án LĐ. Tuy nhiên ngay sau đó NH X làm thủ tục cho công ty 12 vay 60 tỷ, đồng thời làm thủ tục thu nợ 42 tỷ tiền gốc và 18 tỷ tiền lãi của công ty VTN. Bằng cách này NH X đã tự ý xóa nợ của công ty VTN và ghi nợ công ty 12, trong khi công ty 12 không có tài sản cầm cố, thế

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

chấp bảo đảm nghĩa vụ trả nợ. Theo quy định của NH X, hành động của ông Trần Tục đã vi phạm trước hết là hạn mức cho vay, quyết định 555/QĐ ký ngày 1/6/2007 của Chủ tịch 4 HĐQT NH quy định, mức cho vay tối đa khi ngân hàng chi nhánh (CN) xếp loại 1 và doanh nghiệp xếp loại A là 100 tỷ đồng. Cứ cho rằng NH X là CN xếp loại 1 và Công ty 12 là doanh nghiệp xếp loại A cũng không thể vay tới 140 tỷ như hai hợp đồng tín dụng ký giữa ngân hàng X và công ty 12. Thêm vào đó, thời điểm này Công ty 12 vẫn còn nợ ngân hàng X 20 tỷ vay thực hiện dự án KDC 12. Vậy mà khi vay để thực hiện dự án LĐ và trả nợ thay cho công ty VTN, hồ sơ vay vốn lại thể hiện số dư nợ trước ngày nhận nợ là 0 đồng. Ngày 23/01/2008 UBND TPHCM có văn bản thu hồi công văn 0908/UBND- ĐT.

Như vậy, công ty 12 không còn là chủ đầu tư dự án LĐ nên không phải gánh nợ cho công ty VTN. Đến cuối tháng 02/2008 tổng dư nợ của công ty 12 lên đến 220 tỷ. Sau khi làm rõ, thanh tra NHNN VN có kết luận nêu rõ: “NH X cho công ty 12 vay


HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

vốn để thu nợ của Công ty VTN là việc cho vay đảo nợ, vi phạm khoản 2 điều 9 quyết định 1627/2001/NHNN ngày 31/12/2001 về quy chế cho vay đối với các TCTD". Thanh tra NHNN yêu cầu NH X phục hồi lại nợ của công ty VTN và điều chỉnh lại công ty 12 không nợ 60 tỷ. Tuy nhiên, ông Trần Tục lại phớt lờ kết luận chỉ đạo của cấp trên để lại hậu quả đặc biệt nghiêm trọng cho NH X.

2.2. Phân tích nguyên nhân xảy ra tình huống rủi ro:

- Xét từ phía khách hàng: + Chủ động lừa đảo, giấy tờ giả, vốn khai không (thiện chí trả nợ không có) + Nguồn trả nợ không có + Sử dụng vốn sai mục đích - Xét từ phía ngân hàng + Đạo đức nghề nghiệp biến chất trầm trọng (cả một ekip) + không thực hiện tuân thủ các quy định của chính ngân hàng đưa ra (cho vay vượt quyền phán quyết, vốn tự có tham gia thấp hơn so với quy định) + Không thực hiện theo quy định của NHNN (vay đảo nợ).

HỌ TÊN: DƯƠNG MINH HIỂU	MSSV: 1811190371
NGÀY SINH: 17/02/2000	CHỮ KÝ: 
TÊN HỌC PHẦN: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
NGÀY GIAO ĐỀ: 6/1/2022	NGÀY NỘP BÀI: 15/1/2022
MÃ ĐỀ BÀI: 01	

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2
Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

- Xét từ phía khách quan/bên thứ ba: + Sự tiếp tay, biến hóa của một số cán bộ lãnh đạo nhằm tạo điều kiện lập dự án ma để vay vốn ngân hàng.